TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HSST
Ngày: 20 - 05 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH TIỀN GIANG.

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Phan Minh Trâm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Văn Phó – Cán bộ hưu trí

Bà Dương Thị Thu Vân – Giáo viên Trường THCS Tân Hương, huyện Châu thành, tỉnh Tiền Giang.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Đông - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa***: Ông Ngô Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 05 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2021/HSST ngày 19/03/2021 đối với bị cáo:

Trần Thanh T - sinh năm 1997, tại Bình Phước; Tên gọi khác: C; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Ấp 4, tổ 4, xã NB, huyện CT, tỉnh BP; Nghề nghiệp: Làm hồ; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh, Giới tính: Nam; Tông Giáo: Không; Con ông Trần Văn T1, sinh năm 1961 và bà Phan Thị B, sinh năm 1970; Bị cáo có 02 người anh chị, lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ sinh năm 1992, bị cáo là con út trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/11/2020, chuyển tạm giam từ ngày 09/12/2020; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: **Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang**

Trụ sở: 152C, đường TSH, Phường 9, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Văn D**.

Chức vụ: Trưởng Phòng cảnh sát giao thông, Công an tỉnh Tiền Giang

* Đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Trường K**.

Chức vụ: Phó trưởng trạm cảnh sát giao thông Trung Lương

Theo giấy ủy quyền ngày 21/12/2020

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh **Nguyễn Thanh Q**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: 17/35, Khu phố 1, Phường 10, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. Anh **Nguyễn Ngọc Khải H**, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Đ, xã LĐ, huyện CT, tỉnh tiền Giang.

- *Người làm chứng* :

3. **Qua Thị Tuyết E**, sinh năm 2003 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp CTAB, phường 2, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng.

* Người đại diện theo pháp luật: Chị **Ong Thị Siếu Y**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp CTAB, phường 2, thị xã VC, tỉnh Sóc Trăng. (mẹ ruột- có mặt).

4. **Phan Nhựt T2**, sinh năm 2003 (vắng mặt);

5. **Nguyễn Hữu A**, sinh năm 2005 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: 14/1A, Ấp NN, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre.

* Người đại diện theo pháp luật cho Hữu A: Bà **Phan Thị Kim Y1**, sinh năm 1979. Địa chỉ: 14/1A, Ấp NN, xã NT, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (mẹ ruột – vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 03 giờ 00 phút ngày 22/11/2020,Trần Thanh T điều khiển xe mô tô biển số 93K1- 232.53 chở theo chị Qua Thị Tuyết E từ Bình Phước về Sóc Trăng. Đến khoảng 8 giờ 30 phút đến địa phận tỉnh Tiền Giang thuộc đoạn QL1A, ấp Mỹ Quới, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, do xe không có gương chiếu hậu nên đồng chí Nguyễn Ngọc Khải H là cán bộ cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang yêu cầu T dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, xe không có gương chiếu hậu bên trái người điều khiển và T cũng không có giấy phép lái xe theo quy định. Nên đồng chí H lập biên bản vi phạm hành chính đối với T theo điểm a khoản 1 Điều 17 và điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và lập biên bản tạm giữ tang vật, phương tiện là xe mô tô biển số 93K1- 232.53 theo thủ tục vi phạm hành chính và đưa phương tiện về trạm cảnh sát giao thông Trung Lương, tại ấp Thạnh Hưng xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để tạm quản lý. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày bị cáo T cùng với Tuyết E đón xe buýt đến Trạm cảnh sát giao thông Trung Lương, T nói với Tuyết E ngồi ở ngoài đợi, còn T đi vào trong Trạm để ký biên bản. Khi vào bên trong T thấy xe mô tô biển số 93K1- 232.53 đang dựng không người trong coi, nên nảy sinh ý định trộm xe. T lén lút dẫn xe ra khỏi cổng, khởi động xe và chở Tuyết E đi tiếp về Sóc Trăng. Đến ngày 30/11/2020 thì bị bắt cùng phương tiện.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hai bánh loại Vario màu nâu đen, biển số 93K1-232.53.

Tại các bản kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành số 244 ngày 02/12/2020, kết luận: 01 (một) xe mô tô loại Vario màu nâu

đen, biển số 93K1- 232.53, số máy JM51E1423999, số khung 5114KK424294, trị giá tài sản bị thiệt hại là 40.000.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, anh Nguyễn Trường K là người đại diện theo ủy quyền của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Khải H cùng trình bày: Theo kế hoạch công tác tuần tra từ ngày 18 tháng 11 đến ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Trạm cảnh sát giao thông Trung Lương thuộc Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Tiền Giang, thì vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 22 tháng 11 năm 2020, tại Km 2013 Quốc lộ 1A thuộc ấp Mỹ Quới, xã Thiện Trí, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, tổ cảnh sát giao thông gồm có 03 người là đồng chí Nguyễn Ngọc Khải H, Nguyễn Quang H1 và Nguyễn Trung T3 được phân công tuần tra kiểm soát cơ động kết hợp dừng một điểm trên tuyến đường Quốc lộ 1A từ Km 2005 đến Km 2028 + Quốc lộ 30 phát hiện Trần Thanh T đang điều khiển xe mô tô hai bánh biển số 93K1-232.53 không có gương chiếu hậu bên trái, nên tổ cảnh sát giao thông chặn dừng xe. Khi kiểm tra người điều khiển xe không có giấy phép lái xe theo qui định. Vì vậy đồng chí H lập biên bản vi phạm hành chính, biên bản tạm giữ tang vật và Quyết định tạm giữ tang vật là chiếc xe xe mô tô hai bánh loại Vario, màu nâu đen, biển số 93K1- 232.53. Sau đó đưa xe về Trạm cảnh sát giao thông Trung Lương tại ấp Thạnh Hưng, xã Thạnh Phú, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để lập hồ sơ giao cho Phòng cảnh sát giao thông xử lý theo quy định pháp luật. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày đồng chí Nguyễn Thanh Q trực bảo vệ đơn vị, phát hiện xe bị mất, qua quan sát camera phát hiện T là người vào lấy xe mô tô hai bánh biển số 93K1-232.53. Nay chiếc xe trên đã được nhận lại và không yêu cầu gì thêm, đề nghị xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Anh Nguyễn Thanh Q là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, trong quá trình điều tra trình bày: Vào khoảng 10 giờ đến 14 giờ ngày 22/11/2020 anh có nhiệm vụ trực gác bảo vệ đơn vị tại Trạm cảnh sát giao thông Trung Lương. Khi đó tại trạm có giữ một xe mô tô hai bánh loại Vario, biển số 93K1- 232.53. Từ khoảng 12 giờ đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, anh đi vệ sinh trở lên thì phát hiện mất chiếc xe, liền vào phòng trích lục camera thì phát hiện có một đối tượng là nam thanh niên mặc quần jean dài, áo khoác xanh đen, đội mũ bảo hiểm màu trắng đi từ bên ngoài vào trạm, dùng chìa khóa mở khóa công tắc xe mô tô biển số 93K1- 232.53 và dẫn xe ra ngoài, nên đã anh gọi điện thoại cho đồng chí Nguyễn Ngọc Khải H về nhận dạng đối tượng. Anh H cho biết xe này là của Trần Thanh T, bị phạt vi phạm hành chính. Anh đã trình báo Công an xã Thạnh Phú.

Trong quá trình điều tra, Qua Thị Tuyết E là người làm chứng trình bày: Vào ngày 22/11/2020 chị có đi cùng với bị cáo T từ Bình Phước về Sóc Trang. Khi đến địa phận huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang thì bị Công an tỉnh Tiền Giang phạt do xe không có gương chiếu hậu bên trái và T không có giấy phép lái xe, do đó công an đã lập biên bản giữ xe mô tô biển số 93K1- 232.53 của T. Sau đó chị và T đón xe buýt đến Trạm cảnh sát giao thông Trung Lương. T kêu chị ngồi đợi ở phía trước trạm còn T đi vào bên trong nói là đi nộp phạt. Khoảng 5 phút sau, T

dẫn xe mô tô hai bánh biển số 93K1- 232.53 đi ra, chị có hỏi T " sau anh lấy xe ra vậy" thì T trả lời "không nhìn thấy ai hết" nên chị có kêu T đợi đi, nhưng T kêu về vì không có ai và dẫn xe đi luôn. Sau đó cả hai tiếp tục về Sóc Trăng đến ngày 25/11/2020 về lại Bình Phước, ngày 30/11/2020 thì T bị bắt. Chị hoàn toàn không biết việc T vào lấy xe trong Trạm là vi phạm pháp luật, vì trước khi T vào lấy xe có nói với chị là "đến để hỏi cho biết đống phạt như thế nào?".

Phan Nhựt T2 và Nguyễn Hữu A là người làm chứng, trong quá trình điều tra cùng trình bày: Vào ngày 22/11/2020 Anh T2 và Hữu A đang cùng nhau đi công chuyện, đến ngã ba An Thái Trung có thấy Cảnh sát giao thông Công an Tiền Giang đón dừng kiểm tra giấy tờ, chứng kiến người điều khiển xe mô tô biển số 93K1- 232.53 không chịu ký tên vào các biên bản và bỏ đi.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-KSCT ngày 17 tháng 03 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thanh T về tội "Trộm cắp tài sản'. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Điều 32; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Trần Thanh T từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

* Về vật chứng: Một xe mô tô biển số 93K1- 232.53. Cơ quan cảnh sát điều tra trao trả cho bị hại là Phòng cảnh sát giao thông tỉnh tiền Giang, nên không xem xét.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì khác, nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ và có đơn xin vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của những người nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ vào Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[3] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, sự thừa nhận này còn phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cở sở kết luận: "Vào khoảng 12 giờ ngày 22/11/2020 Trần Thanh T kêu Tuyết E ngồi ở ngoài Trạm cảnh sát giao thông Trung Lương đợi, còn T đi vào Trạm để ký biên bản nộp phạt. Nhưng khi đi vào bên trong T thấy xe mô tô biển số 93K1- 232.53 đang dựng phía trước

không người trong coi, nên nảy sinh ý định trộm xe và lén lút dẫn xe ra khỏi cổng, khởi động xe chở Tuyết E đi tiếp về Sóc Trăng". Tài sản bị chiếm đoạt có trị giá 40.000.000 đồng. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thanh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét thấy bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chiếc xe mô tô biển số 93K1- 232.53 là thuộc quyền sở hữu của mình. Tuy nhiên tài sản này đã được Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang lập biên bản tạm giữ tang vật phương tiện ngày 22/11/2020 và Quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành hành nghề theo thủ tục hành chính số 0010240 ngày 22/11/2020, vì vậy tài sản này đang thuộc quyền quản lý hợp pháp của Phòng cảnh sát giao thông tỉnh Tiền Giang. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý tài sản của cơ quan Nhà nước được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức rất rõ hành vi trộm cắp tài sản mà đang do cơ quan Nhà nước quản lý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội đến cùng. Điều này cho thấy ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo kém chứ không phải do bị cáo không hiểu biết pháp luật. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội và đồng thời có tác dụng phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mới phạm tội lần đầu, đồng thời tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại. Đại diện theo ủy quyền của bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[8] Về vật chứng: Chiếc xe mô tô biển số 93K1- 232.53, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Châu Thành đã trả lại cho bị hại là Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang, nên không đặt ra xem xét.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Tiền Giang đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Qua Thị Tuyết E, do không biết trước bị cáo T sẽ thực hiện hành vi trộm cắp tài sản cũng như khi T dẫn xe ra, Tuyết E không biết T đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên không có căn cứ xác định là đồng phạm là có cơ sở.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng điều luật và mức hình

phạt cho bị cáo là có cơ sở, phù hợp với nội dung vụ án. Nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thanh T phạm tội **"**Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Bị cáo Trần Thanh T 09 (tháng) tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2020.

2. Về án phí:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự.
- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận
- TAND Tỉnh TG;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA DS huyện Châu Thành;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu văn phòng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

ĐÃ KÝ

Trịnh Phan Minh Trâm